

Số: 322 /QĐ-BCĐ

Khánh Hòa, ngày 14 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 của Công an tỉnh Khánh Hòa

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO VỀ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ ĐỀ ÁN 06 CỦA CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BCA ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 48-NQ/TU, ngày 20 tháng 02 năm 2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW;

Căn cứ Quyết định số 2206/QĐ-BCA ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Bộ Công an về thành lập Ban Chỉ đạo của Bộ Công an về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06;

Căn cứ Quyết định số 1689/QĐ-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ và chỉ tiết triển khai từng mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết số 48-NQ/TU ngày 20 tháng 02 năm 2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 153/QĐ-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc thành lập Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06;

Căn cứ Kế hoạch số 5189/KH-CAT-PTM(PC) ngày 28 tháng 5 năm 2025 của Giám đốc Công an tỉnh về triển khai Chương trình hành động của Chính phủ theo Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (thay thế Kế hoạch số 2698/KH-CAT-PTM ngày 18/3/2025).

Theo đề nghị của Phòng Tham mưu Công an tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 của Công an tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 5442/QĐ-BCĐ ngày 05/6/2025 về ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 của Công an tỉnh Khánh Hòa.

Điều 3. Các thành viên Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 của Công an tỉnh Khánh Hòa và Công an các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- V01 (để báo cáo);
- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: VT, PTM (PC).



TRƯỞNG BAN

(Signature)

GIÁM ĐỐC

Thiếu tướng Nguyễn Hữu Phước

Số: 334/QĐ-BCĐ

Khánh Hòa, ngày 14 tháng 7 năm 2025

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 của Công an tỉnh Khánh Hòa

(Ban hành kèm theo Quyết định số 333/QĐ-BCĐ ngày 14/7/2025 của Trưởng Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 của Công an tỉnh Khánh Hòa)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Chức năng của Ban Chỉ đạo

Ban Chỉ đạo của Công an tỉnh Khánh Hòa về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 (gọi tắt là Ban Chỉ đạo) lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện giải pháp đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và hiện đại hóa lực lượng của Công an tỉnh.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo

1. Chỉ đạo thực hiện các chủ trương, chiến lược, cơ chế, chính sách, các giải pháp phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, triển khai Đề án 06; cải cách hành chính và hiện đại hóa lực lượng Công an tỉnh; tổ chức bộ máy, phương án phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số ngành Công an.

2. Phương hướng, giải pháp để giải quyết những vấn đề thực hiện các chủ trương, chiến lược, cơ chế, chính sách đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, triển khai Đề án 06; cải cách hành chính và hiện đại hóa lực lượng Công an tỉnh.

3. Chỉ đạo, đôn đốc, giám sát và giải quyết những vấn đề khó khăn, vướng mắc của Công an các đơn vị và Công an cấp xã thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, triển khai Đề án 06; cải cách hành chính và hiện đại hóa lực lượng Công an tỉnh.

4. Chỉ đạo định hướng thông tin tuyên truyền về chủ trương, chính sách đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và hiện đại hóa lực lượng Công an tỉnh.

5. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ Kế hoạch số 75/KH-BCA-V01 ngày 14/02/2025 của Bộ Công an về thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 310/KH-BCA-V01 ngày 26/5/2025 về triển khai Chương trình hành động của Chính phủ theo Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (thay thế Kế hoạch số 75/KH-BCA-V01 ngày 14/02/2025); Nghị quyết số 48-NQ/TU ngày 20/02/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Quyết định số 1689/QĐ-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ và chi tiết triển khai từng mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết số 48-NQ/TU ngày 20 tháng 02 năm 2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch 2698/KH-CAT-PTM ngày 18/3/2025 của Giám đốc Công an tỉnh về triển khai thực hiện Kế hoạch số 75/KH-BCA-V01 ngày 14/02/2025 của Bộ Công an về thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Kế hoạch số 5189/KH-CAT-PTM(PC) ngày 28/5/2025 về triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (thay thế Kế hoạch số 2698/KH-CAT-PTM ngày 19/3/2025).

5. Chỉ đạo đơn vị chức năng tổng hợp, định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Bộ Công an và Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

6. Nghiên cứu, đánh giá và kiến nghị, đề xuất với cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.

7. Được thành lập Tổ công tác Giúp việc hoặc nhóm công tác giúp Ban Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, triển khai Đề án 06; cải cách hành chính và hiện đại hóa lực lượng trong Công an tỉnh Khánh Hòa theo yêu cầu.

8. Xem xét, quyết định các nhiệm vụ trọng tâm, chương trình làm việc, kế hoạch và chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo. Tổ chức sơ kết, tổng kết, định kỳ hoặc đột xuất.

9. Mời lãnh đạo Cục và các sở, ban, ngành tỉnh và đại diện cơ quan, tổ chức khác liên quan tham dự các cuộc họp, các buổi làm việc của Ban Chỉ đạo.

10. Yêu cầu Công an các đơn vị, Công an cấp xã và các tổ chức, cá nhân liên quan cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ cho việc thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Chỉ đạo toàn diện về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên; triệu tập, chủ trì các cuộc họp định kỳ và đột xuất của Ban Chỉ đạo.

2. Kiểm tra, đôn đốc Công an các đơn vị, Công an cấp xã trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, triển khai Đề án 06; cải cách hành chính và hiện đại hóa lực lượng trong Công an tỉnh Khánh Hòa.

3. Trong trường hợp cần thiết, ủy quyền cho Phó Trưởng ban thường trực và các Phó trưởng ban khác giải quyết công việc thuộc thẩm quyền của mình.

4. Quyết định những vấn đề thuộc phạm vi, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo.

5. Trưởng Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của Công an tỉnh Khánh Hòa.

Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Phó Trưởng ban Thường trực

1. Thường trực giúp Trưởng Ban Chỉ đạo chỉ đạo, điều phối hoạt động của Ban Chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về toàn bộ hoạt động của Ban Chỉ đạo; thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo chủ trì và điều phối hoạt động chung của Ban Chỉ đạo khi Trưởng Ban vắng mặt hoặc được Trưởng Ban ủy quyền; chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo theo sự ủy quyền của Trưởng Ban Chỉ đạo, trường hợp vượt quá phạm vi quyền hạn được giao phải báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo, trường hợp vượt quá phạm vi quyền hạn được giao phải báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định.

2. Tham mưu đề xuất giúp Trưởng Ban Chỉ đạo định hướng nội dung và kế hoạch triển khai các hoạt động về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và hiện đại hóa lực lượng Công an tỉnh Khánh Hòa.

3. Tham mưu với Trưởng Ban Chỉ đạo đề kiến nghị cấp có thẩm quyền phương hướng, biện pháp giải quyết các vấn đề liên quan đến phát triển khoa

học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, triển khai Đề án 06; cải cách hành chính và hiện đại hóa lực lượng trong Công an Khánh Hòa.

4. Kiểm tra, đánh giá, báo cáo Trưởng Ban chỉ đạo về sự phối hợp giữa Công an các đơn vị, Công an cấp xã và các cơ quan liên quan trong triển khai các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, triển khai Đề án 06; cải cách hành chính và hiện đại hóa lực lượng trong Công an tỉnh Khánh Hòa.

5. Được sử dụng con dấu của Công an tỉnh Khánh Hòa.

Điều 5. Nhiệm vụ và quyền hạn của các Phó Trưởng ban

1. Giúp Trưởng Ban điều hành giải quyết công việc liên quan đến phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, triển khai Đề án 06; cải cách hành chính và hiện đại hóa lực lượng theo sự phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo.

2. Được sử dụng con dấu của Công an tỉnh Khánh Hòa.

Điều 6. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy viên Thường trực Ban Chỉ đạo

1. Tham mưu giúp Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban chỉ đạo chỉ đạo xây dựng, ban hành, tổ chức triển khai chương trình, kế hoạch công tác, kế hoạch kiểm tra hàng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo, sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và hiện đại hóa lực lượng Công an tỉnh; theo dõi, đôn đốc, báo cáo Trưởng Ban chỉ đạo, Phó Trưởng Ban chỉ đạo kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch của Ban Chỉ đạo và kết luận, chỉ đạo của Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo.

2. Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo làm đầu mối liên hệ, phối hợp công tác với các sở, ngành thuộc Ban Chỉ đạo tỉnh Khánh Hòa. Chủ trì tổng hợp tình hình, kết quả công tác của Công an các đơn vị và Công an cấp xã, tham mưu Trưởng Ban Chỉ đạo báo cáo Bộ Công an, Tỉnh ủy, UBND tỉnh Khánh Hòa.

3. Chủ trì, phối hợp với các thành viên Ban Chỉ đạo đề xuất và chuẩn bị nội dung, chương trình làm việc của Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo; ký các thông báo, biên bản họp của Ban Chỉ đạo và các văn bản liên quan đến tổ chức, hoạt động của Ban Chỉ đạo theo chức năng và thẩm quyền được giao.

4. Đề xuất Trưởng Ban Chỉ đạo khen thưởng các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ công tác, Công an các đơn vị và Công an cấp xã hoàn thành tốt nhiệm vụ theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

5. Chỉ đạo các mặt công tác của Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo giao.

Điều 7. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy viên Ban Chỉ đạo

1. Tham mưu giúp Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo về các nhiệm vụ liên quan đến khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và hiện đại hóa lực lượng trong Công an tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị; triển khai các nhiệm vụ được phân công của đơn vị tại Kế hoạch 2698/KH-CAT-PTM ngày 18/3/2025 và Kế hoạch số 5189/KH-CAT-PTM(PC) ngày 28/5/2025 của Công an tỉnh.

2. Tham gia ý kiến về các vấn đề liên quan đến khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và hiện đại hóa lực lượng Công an tỉnh theo chỉ đạo của Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc theo đề nghị của Ủy viên Thường trực Ban Chỉ đạo.

3. Báo cáo kịp thời Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo về những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai nhiệm vụ được giao; đề xuất sáng kiến, giải pháp tháo gỡ vướng mắc, khó khăn để thúc đẩy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và hiện đại hóa lực lượng Công an.

4. Tham dự đầy đủ các cuộc họp Ban Chỉ đạo, trong trường hợp không thể tham dự phải báo cáo và được sự đồng ý của Trưởng Ban Chỉ đạo; trường hợp được phép ủy quyền cho người dự họp thay, phải gửi ý kiến tham gia bằng văn bản; cùng các Ủy viên Ban Chỉ đạo xem xét, trao đổi, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động của Ban Chỉ đạo; chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các ý kiến kết luận của Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo theo phân công.

5. Cử cán bộ có chuyên môn tốt, tâm huyết tham gia Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo; có cơ chế chính sách và tạo điều kiện thuận lợi cho những cán bộ này hoàn thành tốt nhiệm vụ.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo giao.

Điều 8. Nhiệm vụ và quyền hạn của Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo

Phòng Tham mưu là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo, các trách nhiệm tham mưu, giúp việc, phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo; hỗ trợ hoạt động của các thành viên Ban Chỉ đạo trong trường hợp cần thiết.

Cơ quan thường trực có nhiệm vụ, quyền hạn:

1. Giúp Ban Chỉ đạo tổ chức, triển khai thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo.
2. Phối hợp các đơn vị liên quan giúp Ban Chỉ đạo đôn đốc, kiểm tra, giám sát, theo dõi Công an các đơn vị và Công an cấp xã trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo, bảo đảm đúng nguyên tắc, định hướng chỉ đạo, tiến độ, hiệu quả công tác, cơ chế thông tin báo cáo.
3. Chủ trì hoặc phối hợp các đơn vị liên quan đề xuất với Ban Chỉ đạo những chủ trương, định hướng, cơ chế, chính sách, giải pháp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và hiện đại hóa lực lượng Công an; kịp thời đề xuất, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.
4. Đề xuất Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định việc bổ sung, thay thế thành viên Ban Chỉ đạo.
5. Bảo đảm lưu trữ hồ sơ, tài liệu phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo.

Chương II

NGUYÊN TẮC, CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 9. Nguyên tắc làm việc

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung, dân chủ, đề cao trách nhiệm người đứng đầu và phát huy trí tuệ của các thành viên; bảo đảm yêu cầu phối hợp chặt chẽ, thống nhất trong chỉ đạo, điều hành và trao đổi thông tin giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan thành viên được pháp luật quy định.
2. Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo định kỳ hoặc đột xuất làm việc với Ủy viên Ban Chỉ đạo để nghe báo cáo tình hình và chỉ đạo việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo.
3. Ban Chỉ đạo tổ chức họp định kỳ hàng Quý (*tháng cuối Quý*) để đánh giá tình hình, kết quả thực hiện tổng thể các nội dung, nhiệm vụ chỉ đạo, điều hành của các thành viên Ban Chỉ đạo hoặc đánh giá chuyên sâu theo từng chuyên đề và xác định chương trình, kế hoạch công tác cho thời gian tiếp theo.
4. Khi có yêu cầu hoặc khi cần chỉ đạo từng chuyên đề, Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định họp đột xuất toàn thể Ban Chỉ đạo hoặc họp với một số thành viên Ban Chỉ đạo. Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định việc mời đại biểu không thuộc Ban Chỉ đạo tham dự các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.

5. Các phiên họp của Ban Chỉ đạo phải được thông báo bằng văn bản về nội dung, thời gian và địa điểm ít nhất trước 03 ngày làm việc và kèm theo các tài liệu liên quan.

6. Kết luận của Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc Phó Trưởng Ban Chỉ đạo được thể hiện bằng văn bản thông báo của Ban Chỉ đạo.

7. Trường hợp thành viên Ban Chỉ đạo đi công tác, học tập hoặc vì lý do khác không thể thực hiện nhiệm vụ của thành viên Ban Chỉ đạo từ 03 tháng trở lên hoặc có sự thay đổi về nhân sự thì cơ quan chủ quản phải có văn bản báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo, cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo và cử thành viên khác thay thế.

8. Các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của Ban Chỉ đạo, thực hiện và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về những nhiệm vụ được phân công.

Điều 10. Kinh phí hoạt động

1. Kinh phí hoạt động của Thường trực Ban Chỉ đạo do ngân sách nhà nước bảo đảm, được bố trí trong kinh phí hoạt động thường xuyên của Công an tỉnh và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Kinh phí hoạt động của các thành viên Ban Chỉ đạo tại các đơn vị do ngân sách nhà nước bảo đảm, được bố trí trong kinh phí hoạt động thường xuyên của các đơn vị và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

3. Việc lập, quản lý, sử dụng kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Chế độ báo cáo

1. Định kỳ hàng Quý, các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm định kỳ hàng tháng báo cáo tình hình triển khai nhiệm vụ theo lĩnh vực được phân công (*trước ngày 15 tháng cuối kỳ báo cáo*). Báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc khi cần thiết

2. Định kỳ hàng tháng, Công an các đơn vị và Công an cấp xã báo cáo Ban Chỉ đạo bằng văn bản về việc tổ chức thực hiện các kết luận của Ban Chỉ đạo khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và hiện đại hóa lực lượng và các nội dung có liên quan (*trước ngày 15 hàng tháng*). Báo cáo đề xuất Ban Chỉ đạo khi có yêu cầu.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Trách nhiệm thi hành

1. Trưởng Ban Chỉ đạo và các thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm thi hành quy chế này.

2. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định trên cơ sở đề nghị của cơ quan thường trực và các thành viên Ban Chỉ đạo./.